

Số: 12839 /BTC-TCDN

V/v tổng hợp báo cáo kết quả giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp năm 2018.

Hà Nội, ngày 25 tháng 10 năm 2019

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Căn cứ quy định tại Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước; Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước; Bộ Tài chính báo cáo Thủ tướng Chính phủ như sau:

A. Về tổng hợp kết quả giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp năm 2018

Trên cơ sở Báo cáo kết quả giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp năm 2018 do các cơ quan đại diện chủ sở hữu gửi Bộ Tài chính, Báo cáo giám sát tài chính năm 2018 và Báo cáo tài chính năm 2018 của các doanh nghiệp gửi Bộ Tài chính (doanh nghiệp do Bộ, ngành quản lý), Bộ Tài chính tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình giám sát tài chính, xếp loại doanh nghiệp nhà nước và các tổ chức tín dụng nhà nước năm 2018 như sau:

Thực hiện quy định về việc tổng hợp kết quả giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động doanh nghiệp, để việc tổng hợp đảm bảo đúng thời hạn theo quy định tại Nghị định số 87/2015/NĐ-CP, Bộ Tài chính đã có công văn số 5486/BTC-TCDN ngày 14/5/2019 và công văn số 8671/BTC-TCDN ngày 30/7/2019 gửi các cơ quan đại diện chủ sở hữu, các Tập đoàn, Tổng công ty, các doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước để đôn đốc thực hiện công tác báo cáo theo đúng quy định. Tuy nhiên, đến thời điểm ngày 15/9/2019 vẫn còn một số đơn vị chưa gửi báo cáo hoặc báo cáo chưa đầy đủ (chi tiết tại mục 2 Phần I).

I. Về công tác giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp năm 2018:

1. Quy định về giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp:

- Đối với công tác giám sát doanh nghiệp nhà nước: Căn cứ điểm k Khoản 1 Điều 12 và điểm d Khoản 2 Điều 31 Nghị định số 87/2015/NĐ-CP, cơ quan đại diện chủ sở hữu có trách nhiệm lập Báo cáo kết quả giám sát tài chính, Báo cáo đánh giá và xếp loại doanh nghiệp hàng năm đối với các doanh nghiệp nhà nước gửi Bộ Tài chính trước ngày 31/5 của năm tiếp theo.

- Đối với công tác giám sát doanh nghiệp có vốn nhà nước: Căn cứ điểm b Khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 35 Nghị định số 87/2015/NĐ-CP, cơ quan đại diện chủ sở hữu có trách nhiệm tổng hợp Báo cáo kết quả giám sát tài chính hàng năm đối với doanh nghiệp có vốn nhà nước gửi Bộ Tài chính trước ngày 31/5 của năm tiếp theo.

2. Kết quả gửi các báo cáo về Bộ Tài chính:

- Đối với Báo cáo kết quả giám sát tài chính:

+ Có 19/20 Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ gửi Báo cáo kết quả giám sát tài chính đối với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước; 01/20 Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ gửi chưa đầy đủ Báo cáo kết quả giám sát tài chính đối với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước là: Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp (Bộ Tài chính tổng hợp số liệu trên cơ sở báo cáo của các doanh nghiệp).

+ Có 62/63 UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương gửi Báo cáo kết quả giám sát tài chính đối với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước; 01/63 UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chưa gửi Báo cáo kết quả giám sát tài chính đối với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước là: UBND tỉnh Bình Phước (Bộ Tài chính tổng hợp số liệu trên cơ sở báo cáo của doanh nghiệp).

- Đối với Báo cáo đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp:

+ Có 19/20 Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ gửi Báo cáo đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp; 01/20 Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ gửi chưa đầy đủ Báo cáo đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp là: Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp (07/13 doanh nghiệp nhà nước).

+ Có 62/63 UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương gửi Báo cáo đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp (riêng UBND tỉnh Quảng Trị có biểu đánh giá xếp loại doanh nghiệp nhưng không có biểu đánh giá các chỉ tiêu); 01/63 UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chưa gửi Báo cáo đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp là: UBND thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về tổng hợp kết quả giám sát tài chính năm 2018:

3.1 Kết quả giám sát tài chính của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ:

- Đối với các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước:

Trên cơ sở báo cáo của các cơ quan đại diện chủ sở hữu, báo cáo tài chính của các doanh nghiệp, Bộ Tài chính tổng hợp số liệu của 143 doanh nghiệp nhà nước thuộc các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trên cả nước¹; Theo đó:

+ Tổng doanh thu của 143 doanh nghiệp là **743.706 tỷ đồng**, trong đó: Doanh thu của các doanh nghiệp nhà nước (13 doanh nghiệp) thuộc Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp là 500.957 tỷ đồng (chiếm 67,36% tổng doanh thu), doanh nghiệp nhà nước (79 doanh nghiệp) thuộc Bộ Quốc phòng là 192.246 tỷ đồng (chiếm 25,85% tổng doanh thu), còn lại 51 doanh nghiệp nhà nước thuộc các Bộ, ngành khác là 50.503 tỷ đồng (chiếm 6,79% tổng doanh thu). Một số doanh nghiệp có doanh thu lớn như: Tập đoàn Điện lực Việt Nam là 285.521 tỷ đồng (chiếm 38,39% tổng doanh thu, tăng 7,9% so với năm 2017), Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam là 92.915 tỷ đồng (chiếm 12,49% tổng doanh thu, tăng 37,5% so với năm 2017), Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam là 73.593 tỷ đồng (chiếm 9,9% tổng doanh thu, tăng 42,57% so với năm 2017)², Tổng công ty Bưu điện Việt Nam là 20.804 tỷ đồng (chiếm 2,8% tổng doanh thu, tăng 26,62% so với năm 2017); Tập đoàn Viễn thông Quân đội là 94.517,9 tỷ đồng (chiếm 12,71% tổng doanh thu nhưng chỉ đạt 37,58% so với năm 2017), Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam là 45.702 tỷ đồng (chiếm 6,1% tổng doanh thu nhưng chỉ đạt 96,15% so với năm 2017), Tổng công ty Viễn thông MobiFone là 36.926 tỷ đồng (chiếm 4,96% tổng doanh thu nhưng chỉ đạt 92,06% so với năm 2017).

+ Tổng lợi nhuận sau thuế của 143 doanh nghiệp là **87.843 tỷ đồng**, trong đó, một số doanh nghiệp có lợi nhuận cao như: Tập đoàn Viễn thông Quân đội là 29.943 tỷ đồng, Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam là 28.050 tỷ đồng; Tuy nhiên, lợi nhuận sau thuế của Tập đoàn viễn thông Quân đội chỉ đạt 86,2% so với năm 2017 và Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam chỉ đạt 91,78%³ so với năm 2017.

¹ Bộ Tài chính không tổng hợp số liệu của 03 doanh nghiệp, thuộc Bộ Công an không lập báo cáo giám sát do đang thực Chính phủ; (ii) Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy (SBIC)

1224/QĐ-TTg ngày 26/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ, do vậy Bộ Tài chính có báo cáo phân tích, đánh giá riêng gửi Ban Cán sự Đảng Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo tái cơ cấu SBIC và các cơ quan có thẩm quyền; (iii) Nhà máy In tiền quốc gia do Ngân hàng Nhà nước báo cáo “Tối mật”.

² Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam: Nguyên nhân doanh thu tăng do Công ty mẹ - PVN ghi nhận doanh thu chi nhánh bao tiêu sản phẩm lọc hóa dầu của nhà máy lọc hóa dầu Nghi Sơn (PVNDB) là 18.505 tỷ đồng.

³ Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam: Lợi nhuận giảm chủ yếu do giảm cổ tức, lợi nhuận được chia từ các đơn vị thành viên (giảm 3.024 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2017) và trích lập dự phòng tồn thắt khoản đầu tư tại Nhà máy lọc hóa dầu Nghi Sơn 2.875 tỷ đồng.

+ Trong số 143 doanh nghiệp có: 134 đơn vị kinh doanh có lãi; 09 đơn vị kinh doanh lỗ⁴.

+ Số nộp ngân sách của 143 doanh nghiệp là **105.313 tỷ đồng**, trong đó một số doanh nghiệp có số nộp lớn như: Tập đoàn Viễn thông Quân đội là 32.348,5 tỷ đồng, Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam là 20.842 tỷ đồng, Tập đoàn Điện lực Việt Nam là 11.361,8 tỷ đồng, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam là 9.585,6 tỷ đồng, ...

+ Trong số 143 doanh nghiệp có: 52 đơn vị được chủ sở hữu đánh giá an toàn về tài chính; 08 đơn vị được đánh giá là mất an toàn về tài chính⁵; 05 đơn vị được chủ sở hữu đánh giá là có dấu hiệu mất an toàn về tài chính⁶; Các đơn vị còn lại chưa được chủ sở hữu tổng hợp, đánh giá.

- Đối với các doanh nghiệp có vốn nhà nước:

Bộ Tài chính tổng hợp số liệu của 66 doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (không báo cáo số liệu của CTCP Thanh toán Quốc gia Việt Nam do Ngân hàng Nhà nước báo cáo “Tối mật” và Bộ Công Thương chưa có số liệu báo cáo Công ty CP Đầu tư xây lắp và Vật liệu xây dựng). Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Thông tấn xã Việt Nam và Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ báo cáo không có doanh nghiệp có vốn nhà nước. Theo đó:

+ Tổng doanh thu năm 2018 của 66 doanh nghiệp là **354.674 tỷ đồng**, trong đó một số doanh nghiệp có doanh thu lớn như: Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex) là 137.063 tỷ đồng (chiếm 38,64% tổng doanh thu, tăng 24,84% so với năm 2017), Tổng công ty Hàng không Việt Nam (Vietnamairlines) là 73.227 tỷ đồng (chiếm 20,64% tổng doanh thu, tăng 12,79% so với năm 2017), Tổng công ty Bia rượu Nước giải khát Sài gòn (Sabeco) là 38.581 tỷ đồng (chiếm 10,87% tổng doanh thu, tăng 5,8% so với năm 2017), Tổng công ty Cảng Hàng không Việt Nam (ACV) là 17.770 tỷ đồng (chiếm 5,01% tổng doanh thu, tăng 18,62% so với năm 2017), Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP (Lilama) là 10.301 tỷ đồng (chiếm 2,9% tổng doanh thu, giảm 35,84% so với năm 2017)...

⁴ Tổng công ty 15 lỗ 67,15 tỷ đồng, Công ty TNHH MTV Hà Thành lỗ 1,02 tỷ đồng, Công ty TNHH MTV NXB Lao động - Xã hội lỗ 4 tỷ đồng, Công ty TNHH MTV Thủy sản Hạ Long lỗ 22,50 tỷ đồng, Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Nông nghiệp lỗ 1,42 tỷ đồng, Công ty TNHH MTV XNK Nông sản thực phẩm lỗ 3,06 tỷ đồng, Công ty TNHH MTV Hãng Phim Tài liệu và KHTW lỗ 1,02 tỷ đồng, Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Thể dục thể thao lỗ 0,3 tỷ đồng, Tổng công ty Cà phê Việt Nam lỗ 125,9 tỷ đồng.

⁵ Tổng công ty 15, Công ty TNHH MTV NXB Lao động - Xã hội, Công ty TNHH MTV Thủy sản Hạ Long, Công ty TNHH MTV XNK Nông sản thực phẩm, Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Nông nghiệp, Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu Sách báo Việt Nam, Công ty TNHH MTV Hãng Phim Tài liệu và KHTW, Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Thể dục thể thao.

⁶ Tổng công ty Thái Sơn, Tổng công ty XD Lũng Lô, Tổng Công ty Thành An, Tổng công ty xây dựng trường Sơn, Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Thế giới.

+ Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2018 là **27.354 tỷ đồng**, trong đó một số doanh nghiệp có lợi nhuận cao như: Tổng công ty Cảng Hàng không Việt Nam (ACV) lợi nhuận 6.028 tỷ đồng (tăng 43,73% so với năm 2017), Tổng công ty Máy động lực và máy nông nghiệp Việt nam - CTCP (VEAM) lợi nhuận 5.224 tỷ đồng (tăng 2% so với năm 2017), Tổng công ty Bia rượu Nước giải khát Sài gòn (Sabeco) lợi nhuận 3.414 tỷ đồng (giảm 35,35% so với năm 2017), Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex) lợi nhuận 3.062 tỷ đồng (giảm 17,75% so với năm 2017)...

+ Số nộp ngân sách là **29.819 tỷ đồng**, trong đó có một số doanh nghiệp có số nộp lớn như: Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex) là 11.978 tỷ đồng, Tổng công ty Bia rượu Nước giải khát Sài gòn (Sabeco) là 8.346,75 tỷ đồng...

+ Trong số 66 doanh nghiệp có: 48 đơn vị kinh doanh có lãi; 07 đơn vị kinh doanh lỗ⁷; Còn lại 11 đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng không báo cáo lãi, lỗ.

3.2 Kết quả giám sát tài chính của các Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

- Đối với các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước:

Trên cơ sở báo cáo của 62/63 UBND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Bộ Tài chính tổng hợp số liệu của 352 doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý trên cả nước. Theo đó:

+ Tổng doanh thu năm 2018 của 352 doanh nghiệp là **181.035 tỷ đồng**, tổng lợi nhuận sau thuế là **18.476 tỷ đồng**, số nộp ngân sách là **43.694 tỷ đồng**. Trong đó: Các doanh nghiệp thuộc UBND thành phố Hà Nội (24 doanh nghiệp) có số doanh thu 13.607 tỷ đồng (chiếm 7,53% tổng doanh thu), lợi nhuận sau thuế đạt 1.563 tỷ đồng (chiếm 8,43% tổng lợi nhuận), số nộp ngân sách nhà nước 1.302,6 tỷ đồng (chiếm 3,19% tổng nộp ngân sách nhà nước); Các doanh nghiệp thuộc UBND thành phố Hồ Chí Minh (có 46 doanh nghiệp) có số doanh thu 64.709 tỷ đồng (chiếm 35,79% tổng doanh thu), lợi nhuận đạt 7.606 tỷ đồng (chiếm 41% tổng lợi nhuận), số nộp ngân sách nhà nước 9.893 tỷ đồng (chiếm 24,26% tổng nộp ngân sách nhà nước).

+ Trong số 352 doanh nghiệp, có 249 doanh nghiệp được đánh giá an toàn về tài chính, 06 doanh nghiệp được đánh giá có dấu hiệu mất an toàn về tài chính⁸ và 13 doanh nghiệp được đánh giá là mất an toàn về tài chính⁹; Các đơn vị còn lại chưa được chủ sở hữu tổng hợp, đánh giá.

tô 3-2 lỗ 15 tỷ đồng, Tổng công ty lỗ 376,3 tỷ đồng, Công ty TNHH vụ Truyền hình Viễn thông VN ,4 tỷ đồng.

⁸ Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Lục Nam, Công ty TNHH MTV sản xuất kinh doanh TH Krông Ana, Công ty cà phê Đức Lập, Công ty TNHH MTV Nam Nung, Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Cờ Đỏ, Công ty Chế biến thực phẩm xuất khẩu Hùng Vương.

+ Có 33 đơn vị kinh doanh lỗ, tổng số lỗ năm 2018 của 33 đơn vị là 97,722 tỷ đồng; trong đó, các tỉnh có nhiều doanh nghiệp kinh doanh lỗ là: Đắc Lăk (7/17 doanh nghiệp), Nghệ An (4/19 doanh nghiệp), Đắc Nông (3/12 doanh nghiệp).

- Đối với các doanh nghiệp có vốn nhà nước:

Trên cơ sở báo cáo của 62/63 UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Bộ Tài chính tổng hợp số liệu của 58 UBND tỉnh, thành phố (03 UBND tỉnh, thành phố báo cáo không có doanh nghiệp có vốn nhà nước là UBND tỉnh Gia Lai, UBND tỉnh Hà Nam, UBND thành phố Hồ Chí Minh và UBND tỉnh Thái Bình báo cáo đang thoái hết vốn nên không báo cáo). Theo đó, 58 UBND tỉnh, thành phố đã tổng hợp số liệu của 271/273 doanh nghiệp năm 2018 (Trong đó: UBND tỉnh Bắc Ninh không gửi báo cáo Công ty cổ phần vật tư KTNN Bắc Ninh do đang thực hiện thoái vốn, UBND thành phố Hải Phòng không báo cáo số liệu Công ty TNHH Tư vấn và thẩm định giá). Tổng doanh thu là **67.337 tỷ đồng**, tổng lợi nhuận sau thuế là **4.602 tỷ đồng**, số nộp ngân sách **5.788 tỷ đồng**.

Trong số 271 doanh nghiệp có: 223 đơn vị kinh doanh có lãi; 41 đơn vị kinh doanh lỗ¹⁰; Còn lại 07 đơn vị không báo cáo lãi, lỗ¹¹.

4. Về công tác đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp

Bộ Tài chính nhận được báo cáo đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp năm 2018 của 433 doanh nghiệp 100% vốn nhà nước trên cả nước; trong đó: 132 doanh nghiệp thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và 301 doanh nghiệp thuộc các Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Bộ Tài chính tổng hợp đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp như sau:

4.1 Kết quả xếp loại của các doanh nghiệp nhà nước thuộc các Bộ, cơ quan ngang Bộ

⁹ Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bắc Kạn, Công ty TNHH MTV Thủy nông Cao Bằng, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bảo Yên, Công ty TNHH Thủy điện huyện Mường Tè tỉnh Lai Châu, Công ty TNHH MTV Xô sô kiến thiết Hà Tĩnh, Cty TNHH MTV Thủy lợi Nam, Công ty TNHH NN MTV Khoáng sản TTH, Công ty TNHH MTV Xô sô kiến thiết, Công ty TNHH MTV Điện ảnh Hà Nội, Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu và Đầu tư xây dựng phát triển Hà Nội, Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Quý Cao, Nông trường Sông Hậu, Công ty TNHH MTV Xô sô kiến thiết Hưng Yên.

¹⁰ Trong
mảng
và vê
Động
10,39

n lỗ 34,68 tỷ đồng, Công ty cổ phần Xi lỗ 21,32 tỷ đồng, Công ty CP nước sạch Đồng Tâm lỗ 17,87 tỷ đồng, CTCP Mai ỗ, Công ty cổ phần Du lịch An Giang lỗ g, ...

¹¹ Công ty CP Lạc Hồng Điện Biên, CTCP Giống cây trồng Hải Dương, CTCP Điện tử điện lạnh và dịch vụ tổng hợp, Công ty cổ phần Cấp nước Vĩnh Long, Công ty cổ phần Công trình công cộng Vĩnh Long, Công ty TNHH Cao su và lâm nghiệp Phước Hòa - Đắk Lăk, Công ty cổ phần Cung ứng tàu biển.

Có tất cả 132 doanh nghiệp nhà nước được các cơ quan đại diện chủ sở hữu xếp loại doanh nghiệp; Trong đó có: 106 doanh nghiệp xếp loại A (chiếm 80,30% tổng số doanh nghiệp được xếp loại), 16 doanh nghiệp xếp loại B (chiếm 12,12% tổng số doanh nghiệp đủ ợc xếp loại), 10 doanh nghiệp xếp loại C¹² (chiếm 7,58% tổng số doanh nghiệp được xếp loại).

4.2 Kết quả xếp loại của các doanh nghiệp nhà nước các Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

Trên cơ sở số liệu tổng hợp của 62/63 Ủy ban nhân dân có báo cáo gửi về Bộ Tài chính, có tất cả 301 đơn vị đã được cơ quan đại diện chủ sở hữu thẩm định xếp loại; trong đó, 195 đơn vị xếp loại A, 67 đơn vị xếp loại B và 39 đơn vị xếp loại C.

5. Kết quả tổng hợp giám sát đối với các tổ chức tín dụng:

Báo cáo kết quả giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp năm 2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là “Tối mật”, do vậy Bộ Tài chính không tổng hợp báo cáo đối với các tổ chức tín dụng và các doanh nghiệp thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

B. Báo cáo các nội dung theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ tại công văn số 6940/VPCP-ĐMDN của Văn phòng Chính phủ

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ tại công văn số 6940/VPCP-ĐMDN ngày 06/8/2019 của Văn phòng Chính phủ về báo cáo kết quả giám sát tài chính 6 tháng đầu năm 2018, trong đó chỉ đạo Bộ Tài chính báo cáo Thủ tướng Chính phủ các nội dung liên quan đến công tác giám sát tài chính theo quy định tại Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước, Bộ Tài chính kính báo cáo Thủ tướng Chính phủ như sau:

1. Về kết quả giám sát tài chính theo Nghị định số 87/2015/NĐ-CP và tổng hợp, phân tích hiệu quả, nguyên nhân, tồn tại, hạn chế, giải pháp của việc đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp thời gian qua:

a. Về kết quả giám sát tài chính 6 tháng đầu năm 2018:

Trên cơ sở các báo cáo kết quả giám sát tài chính 6 tháng đầu năm 2018 của các cơ quan đại diện chủ sở hữu gửi Bộ Tài chính, Bộ Tài chính đã có công văn số 4008/BTC-TCDN ngày 04/4/2019 tổng hợp báo cáo kết quả giám sát tài chính 6 tháng đầu năm 2018 báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Tính đến ngày

¹² Tổng công ty 15, Công ty TNHH MTV Hà Thành, Công ty TNHH MTV Duyên Hải, Công ty TNHH MTV Tháng 8, Công ty TNHH MTV NXB Lao động, Công ty TNHH MTV Thùy sán Hạ Long, Công ty TNHH MTV Ứng dụng và phát triển công nghệ Trung ương, Công ty TNHH MTV Nhà

Ông ty TNHH MTV Hằng Phim Tài liệu và Khoa học thể thao.

12/03/2019, còn 04 cơ quan đại diện chủ sở hữu không gửi Báo cáo kết quả giám sát tài chính 6 tháng đầu năm 2018 về Bộ Tài chính và đã được Bộ Tài chính công khai trên trang thông tin điện tử của Bộ Tài chính theo quy định tại Nghị định số 87/2015/NĐ-CP là: Bộ Công an, Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ, UBND tỉnh Điện Biên và UBND tỉnh Kiên Giang.

b. Về việc thực hiện giám sát tài chính năm 2018

Bộ Tài chính đã báo cáo tại Phần A.

c. Về việc tổng hợp, phân tích, hiệu quả, nguyên nhân, tồn tại, hạn chế, giải pháp của việc đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp thời gian qua

Bộ Tài chính đã có công văn số 1441/BTC-TCDN ngày 30/01/2019 báo cáo Thủ tướng Chính phủ tổng hợp báo cáo giám sát hoạt động đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp năm 2016 và năm 2017 và công văn số 11589/BTC-TCDN ngày 01/10/2019 báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc tổng hợp báo cáo giám sát hoạt động đầu tư vốn vào doanh nghiệp trong năm 2018. Trong đó, Bộ Tài chính đã báo cáo cụ thể tình hình đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, tổng hợp kết quả giám sát hoạt động đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và đã có các kiến nghị đối với các cơ quan đại diện chủ sở hữu để đảm bảo công tác đầu tư vốn, giám sát đầu tư vốn được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

2. Về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao nêu tại công văn số 12018/VPCP-ĐMDN ngày 14/12/2018 và công văn số 3529/VPCP-ĐMDN ngày 17/4/2018 của Văn phòng Chính phủ

a. Tại công văn số 3529/VPCP-ĐMDN ngày 17/4/2019 của Văn phòng Chính phủ về báo cáo kết quả giám sát tài chính 6 tháng đầu năm 2017, Thủ tướng Chính phủ có ý kiến chỉ đạo: “*Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp cơ quan đại diện chủ sở hữu và các cơ quan liên quan tăng cường cảnh báo; kiểm tra, giám sát và xử lý đối với các doanh nghiệp thua lỗ, có dấu hiệu mất an toàn về tài chính (nêu tại công văn số 2871/BTC-TCDN ngày 14 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính) theo quy định của pháp luật, báo cáo kết quả thực hiện với cơ quan chức năng có thẩm quyền*”.

Theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 87/2015/NĐ-CP, đối với các doanh nghiệp là công ty mẹ, công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Bộ quản lý ngành quyết định thành lập hoặc được giao quản lý, Bộ quản lý ngành là cơ quan chủ trì, thực hiện giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Bộ Tài chính thực hiện chức năng phối hợp giám sát. Đối với các doanh nghiệp do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là cơ quan đại diện chủ sở hữu, các Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm thực hiện giám sát.

Thực hiện quy định tại Nghị định số 87/2015/NĐ-CP và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 3529/VPCP-ĐMDN, hàng năm, Bộ Tài chính đều có các văn bản cảnh báo, giám sát tài chính đối với các doanh nghiệp nhà

nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước, đặc biệt là các doanh nghiệp kinh doanh thua lỗ, mất an toàn về tài chính gửi Bộ quản lý ngành, các Tập đoàn, Tổng công ty nhà nước, người đại diện vốn nhà nước tại các công ty cổ phần; trong đó, lưu ý các nội dung, dấu hiệu mất an toàn tài chính để kịp thời khắc phục, xử lý.

Liên quan đến các doanh nghiệp nêu tại công văn số 2871/BTC-TCDN ngày 14/3/2018 của Bộ Tài chính, Bộ Tài chính đã có các văn bản cảnh báo, giám sát tình hình tài chính tại các doanh nghiệp¹³.

b. Tại công văn số 12018/VPCP-ĐMDN ngày 11/12/2018 của Văn phòng Chính phủ về kết quả giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp năm 2017, Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ đã có chỉ đạo:

"1. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:... Kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm các cá nhân liên quan vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 47 Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước theo quy định; gửi Bộ Tài chính để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ".

¹³ Công văn số 13499/BTC-TCDN ngày 02/11/2018 báo cáo Thủ tướng Chính phủ về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Vinachem; công văn số 4187/BTC-TCDN ngày 09/4/2019 gửi Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp về kết quả hoạt động đầu tư vốn nhà nước năm 2018 tại Vinachem; công văn số 251/BTC-TCDN ngày 13/03/2019 báo cáo Thủ tướng Chính phủ triển khai nhiệm vụ tại Thông báo số 385/TB-VPCP ngày 02/10/2018 của Văn phòng Chính phủ (Mặt); công văn số 1094/BTC-TCDN ngày 27/9/2018 gửi Tập đoàn Dầu khí Việt Nam tình hình các dự án đầu tư đang gặp khó khăn và một số vướng mắc phát sinh tác động tới tài chính của PVN (Mặt); công văn số 15452/BTC-TCDN ngày 12/12/2018 báo cáo Thủ tướng Chính phủ hiệu quả quản lý, sử dụng vốn, tài sản Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam; công văn số 11027/BTC-TCDN ngày 11/09/2018 gửi Bộ Giao thông vận tải về tình hình tài chính và hiệu quả sản xuất kinh doanh năm 2017 của Vinalines; công văn số 8626/BTC-TCDN ngày 19/07/2018 gửi Bộ Xây dựng về Báo cáo giám sát năm 2017 của Tổng công ty Sông Hồng; công văn số 10228/BTC-TCDN ngày 23/8/2018 gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về báo cáo giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp năm 2017; công văn số 8406/BTC-TCDN ngày 16/7/2018 gửi Đài Truyền hình Việt Nam về giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động năm 2017 cho các doanh nghiệp thuộc Đài Truyền hình Việt Nam; công văn số 14455/BTC-TCDN ngày 20/11/2018 gửi Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về báo cáo giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp năm 2017; công văn số 8789/BTC-TCDN ngày 01/8/2019 gửi Bộ Khoa học và Công nghệ về giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp năm 2018; công văn số 13963/BTC-TCDN ngày 13/11/2018 gửi Bộ Công Thương và Tổng công ty Giấy Việt Nam về hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính năm 2017 và 6 tháng đầu năm 2018 của Tổng công ty Giấy Việt Nam; công văn số 17793/BTC-TCDN ngày 28/12/2017 về tình hình tài chính, hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 và 9 tháng đầu năm 2017 của Tập đoàn công nghiệp Than khoáng sản Việt Nam; công văn số 3424/BTC-TCDN ngày 25/3/2019 về hiệu quả sản xuất kinh doanh năm 2017 và 06 tháng năm 2018 của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam; công văn số 14676/BTC-TCDN ngày 26/11/2018 về hiệu quả sản xuất kinh doanh năm 2017 của Tổng công ty Máy động lực và máy nông nghiệp Việt Nam – CTCP; công văn số 9147/BTC-TCDN ngày 31/7/2018 về đánh giá hiệu quả sản xuất kinh doanh năm 2017 của Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam; công văn số 16041/BTC-TCDN ngày 24/12/2018 gửi Bộ Xây dựng về tình hình tài chính và hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 của Tổng công ty HUD.

"2. Bộ Tài chính công bố công khai các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương không thực hiện báo cáo giám sát theo quy định của pháp luật trên phương tiện thông tin đại chúng".

Về nội dung tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm các cá nhân vi phạm quy định tại Nghị định số 87/2015/NĐ-CP: Đến thời điểm hiện tại, Bộ Tài chính vẫn chưa nhận được công văn của các cơ quan đại diện chủ sở hữu về việc kiểm điểm, xử lý trách nhiệm các cá nhân vi phạm theo quy định tại khoản 3 Điều 47 Nghị định số 87/2015/NĐ-CP. Do vậy, Bộ Tài chính chưa có cơ sở để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Về việc công bố công khai các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương không thực hiện báo cáo giám sát theo quy định của pháp luật trên phương tiện thông tin đại chúng: Thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính đã thực hiện công bố trên trang thông tin điện tử của Bộ Tài chính kết quả giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động doanh nghiệp năm 2017 lên trang thông tin điện tử của Bộ Tài chính, trong đó nêu cụ thể danh sách các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương không thực hiện báo cáo giám sát theo quy định của pháp luật.

3. Về việc đánh giá về tình hình chủ sở hữu xử lý các doanh nghiệp có thực trạng mất an toàn về tài chính, thua lỗ, lỗ lũy kế..., đề xuất giải pháp

Qua gần 04 năm áp dụng, triển khai công tác giám sát tài chính theo quy định tại Nghị định số 87/2015/NĐ-CP của Chính phủ, Bộ Tài chính thấy rằng về cơ bản các Tập đoàn, Tổng công ty nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, các doanh nghiệp có vốn nhà nước và các cơ quan đại diện chủ sở hữu đã thực hiện công tác giám sát theo đúng các tiêu chí quy định tại Nghị định. Tuy nhiên, tình trạng chậm gửi báo cáo vẫn còn diễn ra phổ biến và một số đơn vị gửi thiếu biểu mẫu, số liệu, gây khó khăn cho công tác tổng hợp.

Về việc thực hiện giám sát đối với các doanh nghiệp có dấu hiệu mất an toàn về tài chính, kinh doanh thua lỗ: Tại Nghị định số 87/2015/NĐ-CP đã quy định cụ thể các dấu hiệu mất an toàn về tài chính của doanh nghiệp và trách nhiệm của các cơ quan đại diện chủ sở hữu trong việc quyết định thực hiện giám sát tài chính đặc biệt đối với các doanh nghiệp. Năm 2017, trong tổng số 879 doanh nghiệp nhà nước, có 48 doanh nghiệp được cơ quan đại diện chủ sở hữu đánh giá có dấu hiệu mất an toàn về tài chính phải tăng cường giám sát và đưa vào diện giám sát tài chính đặc biệt trong đó có: 32/248 doanh nghiệp thuộc các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và có 16/631 doanh nghiệp thuộc khối địa phương.

C. Kiến nghị của Bộ Tài chính

Trên cơ sở tình hình gửi báo cáo kết quả giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp năm 2018, Bộ Tài chính kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo:

1. Đề nghị các cơ quan đại diện chủ sở hữu nghiêm túc rút kinh nghiệm trong việc gửi báo cáo kết quả g và kết quả xếp loại doanh nghiệp 87/2015/NĐ-CP của Chính phủ;

chính sáu tháng (6 tháng), hằng năm và đánh giá hiệu quả hoạt động, xếp loại doanh nghiệp đảm bảo đúng nội dung, đúng biểu mẫu, đầy đủ số liệu, đúng thời hạn và gửi về Bộ Tài chính theo quy định tại Nghị định số 87/2015/NĐ-CP của Chính phủ và hướng dẫn tại Thông tư số 200/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính để Bộ Tài chính kịp thời tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Hiện nay, Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp đang thực hiện chức năng chủ sở hữu tại 19 Tập đoàn, Tổng công ty. Tổng doanh thu của 19 doanh nghiệp là 746.768 tỷ đồng chiếm 55,45% tổng doanh thu của các doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước trên cả nước. Tuy nhiên, đến thời điểm ngày 15/9/2019, Bộ Tài chính chưa nhận được báo cáo kết quả giám sát tài chính của 16/19 Tập đoàn, Tổng công ty và báo cáo đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp năm 2018 của 07/13 Tập đoàn, Tổng công ty.

Đề nghị Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp thực hiện công tác báo cáo, giám sát doanh nghiệp đúng theo quy định, đảm bảo thời hạn báo cáo để Bộ Tài chính tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ đầy đủ và chính xác tình hình các doanh nghiệp.

3. Về xử lý trách nhiệm đối với người có trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu và cá nhân, tổ chức liên quan không thực hiện nhiệm vụ cơ quan đại diện chủ sở hữu:

Căn cứ quy định tại điểm e khoản 12 Điều 12, khoản 3 Điều 47 Nghị định số 87/2015/NĐ-CP, Bộ Tài chính kiến nghị Thủ tướng Chính phủ giao các cơ quan đại diện chủ sở hữu căn cứ thực tế tại đơn vị để kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm các cá nhân liên quan không thực hiện nhiệm vụ cơ quan đại diện chủ sở hữu nếu vi phạm một trong các trường hợp quy định tại khoản 3.a Điều 47 Nghị định số 87/2015/NĐ-CP, trong đó có việc không thực hiện gửi Báo cáo kết quả giám sát tài chính về Bộ Tài chính để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

4. Ngoài ra, để công tác giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động doanh nghiệp đạt hiệu quả, Bộ Tài chính kiến nghị các cơ quan đại diện chủ sở hữu:

- Tập trung vào công tác giám sát trước, giám sát ngay từ khi lập kế hoạch sản xuất kinh doanh, lập dự án đầu tư, huy động vốn, đảm bảo sử dụng hiệu quả nguồn vốn.

- Thực hiện giao kê hoạch sản xuất kinh doanh phải bám sát tình hình thực tế doanh nghiệp có tính đến biến động chung của thị trường, tránh giao chỉ tiêu quá thấp, dễ đạt được, ảnh hưởng đến chất lượng công tác xếp loại doanh nghiệp.

- Giám sát chặt chẽ các doanh nghiệp có dấu hiệu mất an toàn về tài chính. Tận dụng các kết quả, kiến nghị của các cơ quan kiểm toán, thanh tra và thuế trong việc giám sát, cảnh báo đối với doanh nghiệp.

- Nghiêm túc thực hiện quy định về xử lý vi phạm đối với người quản lý doanh nghiệp không thực hiện đúng các quy định về giám sát tài chính.

Bộ Tài chính xin báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, cho ý kiến chỉ đạo./: 

Nơi nhận: ✓

- Như trên;
- Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Chỉ đạo ĐM&PTDN;
- Ủy ban QL vốn NN tại DN;
- Vụ Tài chính ngân hàng;
- Lưu: VT, Cục TCDN (10b).

KT. BỘ TRƯỞNG